

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần

[1] Tên học phần: Mỹ thuật

Tên tiếng Anh: Fine Art

Mã học phần: []

[2] Học phần thuộc khối kiến thức:

Kiến thức giáo dục đại cương	Kiến thức chuyên nghiệp		
	Cơ sở của ngành	Chuyên ngành	Bổ trợ và nâng cao (tự chọn)
	x		

[3] Đối tượng sinh viên: (trình độ/ngành/năm học)

+ Trình độ: Cao đẳng

+ Ngành học: Giáo dục Mầm non

+ Năm học: 1

[4] Số tín chỉ: 2

Phân bổ thời gian:

+ Lý thuyết trên lớp (15 tiết/tín chỉ): -----04 tiết

+ Thực hành trên lớp (15 tiết/tín chỉ):----- 13 (26) tiết

+ Tự học, tự nghiên cứu: ----- 13 (39) tiết

[5] Yêu cầu của học phần về phòng học, trang thiết bị cần thiết để giảng dạy:

+ Phòng học: Phòng học lý thuyết

+ Phòng thi:

+ Tổ chức thi: Phòng Đào tạo tổ chức Khoa tổ chức

+ Trang thiết bị cần thiết: Máy chiếu + bảng phấn

+ Yêu cầu đặc biệt khác:

[6] Các học phần liên quan (nếu có):

+ Học phần tiên quyết: Tâm lý học đại cương, Giáo dục học đại cương

+ Học phần song hành: Không

+ Học phần kế tiếp: Tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ mầm non

2. Thông tin về đơn vị phụ trách chuyên môn, giảng viên giảng dạy

[1] Khoa/Phòng: Khoa Mỹ thuật

Tổ bộ môn:

- [2] Giảng viên biên soạn đề cương:
- + Họ và tên: Dương Hiền Chinh
 - + Học hàm - Học vị: Thạc sĩ
 - + Địa chỉ cơ quan: 182 Nguyễn Chí Thanh, Phường 3, Quận 10, TP.HCM
 - + Điện thoại liên hệ: 0988656380
 - + Hộp thư điện tử (email): chinhduonghien@ncehcm.edu.vn
 - + Họ và tên: Phạm Thị Nguyên Chi
 - + Học hàm - Học vị: Thạc sĩ
 - + Địa chỉ cơ quan: 182 Nguyễn Chí Thanh, Phường 3, Quận 10, TP.HCM
 - + Điện thoại liên hệ: 0903122480
 - + Hộp thư điện tử (email): chiphamthinguyen@ncehcm.edu.vn
 - + Họ và tên: Phạm Thảo Thùy Trân
 - + Học hàm - Học vị: Thạc sĩ
 - + Địa chỉ cơ quan: 182 Nguyễn Chí Thanh, Phường 3, Quận 10, TP.HCM
 - + Điện thoại liên hệ: 0908024616
 - + Hộp thư điện tử (email): tranphamthaothuy@ncehcm.edu.vn
- [3] Giảng viên phụ trách giảng dạy: Nguyễn Mạnh Cường
- + Họ và tên: Dương Hiền Chinh
 - + Học hàm - Học vị: Thạc sĩ
 - + Địa chỉ cơ quan: 182 Nguyễn Chí Thanh, Phường 3, Quận 10, TP.HCM
 - + Điện thoại liên hệ: 0988656380
 - + Hộp thư điện tử (email): chinhduonghien@ncehcm.edu.vn
 - + Họ và tên: Phạm Thị Nguyên Chi
 - + Học hàm - Học vị: Thạc sĩ
 - + Địa chỉ cơ quan: 182 Nguyễn Chí Thanh, Phường 3, Quận 10, TP.HCM
 - + Điện thoại liên hệ: 0903122480
 - + Hộp thư điện tử (email): chiphamthinguyen@ncehcm.edu.vn
 - + Họ và tên: Phạm Thảo Thùy Trân
 - + Học hàm - Học vị: Thạc sĩ
 - + Địa chỉ cơ quan: 182 Nguyễn Chí Thanh, Phường 3, Quận 10, TP.HCM
 - + Điện thoại liên hệ: 0908024616
 - + Hộp thư điện tử (email): tranphamthaothuy@ncehcm.edu.vn

3. Mô tả tóm tắt nội dung học phần

Học phần gồm hai mô đun kiến thức là Mỹ thuật cơ sở và kỹ thuật làm đồ dùng dạy học, đồ chơi cho trẻ mầm non

- Phần mỹ thuật cơ sở cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ sở tối thiểu về mỹ thuật như: vẽ theo mẫu, vẽ tranh, vẽ trang trí, tập nặn làm cơ sở cho sinh viên thực hiện tốt các hoạt động mỹ thuật ở trường mầm non.

- Phần kỹ thuật làm đồ dùng dạy học và đồ chơi cho trẻ mầm non cung cấp cho sinh viên một số kiến thức và kỹ thuật cơ bản về đồ dùng dạy học và đồ chơi cho trẻ mầm non. Từ đó người học có thể thực hiện được một số loại đồ chơi phục vụ cho việc giáo dục trẻ mầm non.

4. Mục tiêu và kết quả dự kiến của học phần

Mục tiêu của học phần:

Kiến thức:

- Trình bày được những kiến thức cơ sở về mỹ thuật như: quy luật của màu sắc, phương pháp vẽ tranh, vẽ trang trí, vẽ theo mẫu, tập nặn.
- Trình bày được đặc điểm, nguyên tắc cơ bản khi làm một số loại đồ dùng dạy học và đồ chơi cho trẻ mầm non.
- Phân tích được ý nghĩa của việc học tập môn mỹ thuật cơ sở, đồ dùng dạy học và đồ chơi đối với sự phát triển của trẻ.
- Mô tả được kỹ thuật tạo mẫu hình, mô hình và kỹ thuật khâu may con rối.

Kỹ năng:

- Sử dụng được các họa phẩm thông dụng như màu sáp, màu chì, màu nước, màu bột.
- Sử dụng đồ dùng dạy học, đồ chơi làm được vào các hoạt động giáo dục trẻ mầm non phù hợp với độ tuổi.
- Vận dụng các kiến thức cơ bản về mỹ thuật để vẽ tranh, vẽ theo mẫu, tập nặn, trang trí lễ hội và trang trí trường, lớp mầm non.
- Vận dụng các kiến thức cơ bản về mỹ thuật và sử dụng được một số nguyên vật liệu thông thường để làm đồ dùng dạy học và các đồ chơi cho trẻ mầm non.

Thái độ:

- Giữ gìn và trân trọng cái đẹp
- Tích cực chuẩn bị nguyên vật liệu và thực hiện các bài tập.
- Kiên trì, nhẫn nại, làm việc khoa học.
- Yêu nghề, yêu trẻ, tự tin, sáng tạo và có trách nhiệm với công việc được giao.

5. Giáo trình và tư liệu

6.2.1. Tài liệu bắt buộc

1. Ngô Bá Công (2018), *Giáo trình Mỹ thuật cơ bản*, NXB ĐHSP, HN.
2. Trường CĐSP Mẫu giáo TW3 (1996), *Họa cơ sở*.
3. Đàm Thị Xuyên (2000), *Hướng dẫn làm đồ chơi cho trẻ*, TP HCM.

6.2.2. Tài liệu tham khảo

4. Tạ Phương Thảo (2006), *Giáo trình trang trí*, NXB Giáo dục, Hà Nội.

5. Nguyễn Quốc Toàn (2006) *Mỹ thuật và phương pháp dạy học mỹ thuật*, NXB Đại học Quốc gia, Hà Nội.
 6. Đàm Luyện (2006), *Bố cục*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội
 7. Đặng Bích Ngân chủ biên (2002), *Từ điển thuật ngữ Mỹ thuật phổ thông*, NXB Giáo dục.
 8. Bộ Văn Hóa (1976), *Bản rập họa tiết Mỹ thuật cổ Việt Nam*, NXB Mỹ thuật, Hà Nội.
 9. Đàm Thị Xuyên (2003), *Hướng dẫn làm đồ chơi từ vật liệu thông thường*, Tp HCM.
 10. Kim Anh, *Làm đồ chơi từ vải vụn*, Nhà xuất bản Phụ Nữ (tài liệu từ GV).
 11. Phạm Thị Việt Hà, *Hướng dẫn làm đồ chơi cho trẻ mầm non*, NXB Giáo dục.
 12. Phạm Thị Việt Hà, *Hướng dẫn làm đồ chơi bằng vật liệu dễ tìm*, NXB Giáo dục.
 13. Bùi Kim Tuyên- Lương Thị Bình – Nguyễn Như Tuất- Vũ Hồng Tâm – Phan Lan Anh – Hoàng Thu Hương, *Hướng dẫn trẻ làm đồ chơi theo chủ đề*, NXB Giáo dục.
 14. Trần Thị Trọng – Phạm Thị Sứ (1999), *Tuyển tập trò chơi, bài hát, thơ truyện Mẫu giáo*, NXB Giáo dục.
 15. Bộ Giáo dục & đào tạo, *Chương trình giáo dục mầm non*, NXB GD Việt Nam.
- 6. Phương thức đánh giá học phần**

[1] Yêu cầu chung của học phần theo quy chế:

- + Đến lớp đúng giờ.
- + Tham dự đầy đủ các buổi học trên lớp.
- + Tham gia xây dựng bài một cách tích cực và chủ động đặt câu hỏi, tìm hiểu về nội dung học tập.
- + Chuẩn bị đầy đủ các yêu cầu giáo viên giao trước khi đến lớp, hoàn thành bài tập trong giờ thực hành.
- + Đảm bảo có tài liệu học tập và họa phẩm.
- + Đảm bảo đủ các bài đánh giá.

[2] Để hoàn tất học phần, sinh viên phải “đạt”:

- + Điểm tổng kết học phần $\geq 5,0$ (năm) điểm theo thang điểm 10,0 (mười);
- + Thực hiện đầy đủ các yêu cầu đánh giá học phần theo trọng số (%) của các điểm thành phần như sau:
 - Điểm quá trình: ----- Chiếm (40)% (a)
 - Điểm thi cuối kỳ: ----- Chiếm (60)% (b)
 - Điểm tổng kết học phần: -----(a) + (b) = 100%
- + Xếp loại đánh giá của học phần: Theo thang điểm 10,0

Xếp loại	Thang điểm 10,0	Mức độ đáp ứng so với CĐR học phần
Đạt yêu cầu tích lũy		<i>Đạt CĐR học phần theo cấp độ</i>
Xuất sắc	Từ 9,0 đến 10,0	
Giỏi	Từ 8,0 đến cận 9,0	
Khá	Từ 7,0 đến cận 8,0	
Trung bình khá	Từ 6,0 đến cận 7,0	

Trung bình	Từ 5,0 đến cận 6,0	
Không đạt yêu cầu		<i>Chưa đạt CDR học phần, phải học lại</i>
Yêu	Từ 3,0 đến cận 5,0	
Kém	Từ 0,0 đến cận 3,0	

7. Nội dung học phần (đề cương chi tiết của học phần)

Phần A. MỸ THUẬT CƠ SỞ

Bài 1: Những kiến thức chung của nghệ thuật tạo hình (NTTH)

I. Khái quát về nghệ thuật tạo hình

1. Khái niệm
2. Sơ lược lịch sử NTTH
3. Ngôn ngữ của NTTH
4. Các thể loại NTTH
5. NTTH với cuộc sống

II. Màu sắc và cách sử dụng

1. Quy luật của màu sắc
2. Cách sử dụng màu
3. Cách tạo hòa sắc

III. Cách tạo hình đơn giản bằng nét

1. Vẽ người bằng nét đơn giản
 2. Vẽ con vật bằng nét đơn giản
- Vẽ đồ vật và cây bằng nét đơn giản

Bài 2: Trang trí

I. Khái niệm về trang trí:

1. Trang trí cơ bản.
2. Trang trí ứng dụng

II. Nguồn gốc của nghệ thuật trang trí

III. Ý nghĩa của trang trí đối với cuộc sống.

IV. Các nguyên tắc cơ bản của bố cục trang trí:

1. Cân đối
2. Nhắc lại
3. Xen kẽ
4. Đẳng đối
5. Phá thế.

V. Trang trí hội trường cho một buổi lễ ở trường mầm non

1. Mục đích, yêu cầu của việc trang trí hội trường:
 - Phải đảm bảo yếu tố thẩm mỹ.
 - Phải thể hiện được nội dung và tinh thần của buổi lễ.
 - Hình thức trang trí phải phù hợp với đối tượng tham dự buổi lễ
2. Phương pháp thực hiện
 - Nghiên cứu nội dung buổi lễ
 - Tìm ý tưởng thể hiện (phác thảo)
 - Trang trí theo phác thảo đã chọn
 - Kiểm tra, điều chỉnh và hoàn tất việc trang trí.

VI. Thực hành: mỗi sinh viên làm một phác thảo trang trí hội trường cho một buổi lễ ở trường mầm non

- Kích thước: 30cm x 20cm.

Bài 3: Vẽ theo mẫu

I. Những vấn đề chung

1. Khái niệm
2. Vai trò của vẽ theo mẫu trong học tập và sáng tác mỹ thuật
3. Cách sử dụng các dụng cụ vẽ theo mẫu
(Que đo, dây dọi, bút chì, tẩy)

II. Phương pháp vẽ theo mẫu

1. Quan sát, nhận xét mẫu vẽ
(Cấu trúc của mẫu, nguồn sáng chính, tỷ lệ giữa các vật mẫu...)
2. Bố cục trên giấy
3. Phác hình bằng nét thẳng
4. Chính hình
5. Vẽ đậm nhạt
6. Điều chỉnh tương quan chung

III. Yêu cầu đối với một bài vẽ theo mẫu

1. Bố cục cân đối với giấy vẽ.
2. Đúng đặc điểm, đúng tỷ lệ
3. Đúng tương quan đậm nhạt.

IV. Thực hành:

Vẽ khối cơ bản hoặc trái cây có hình khối đơn giản.

Bài 4: Vẽ tranh

I. Khái niệm

II. Một số yêu cầu cơ bản về bố cục tranh

1. Có mảng chính và mảng phụ
2. Có tiền cảnh, trung cảnh và hậu cảnh
3. Bố cục cân đối, có đường lượn
4. Màu sắc hài hoà phù hợp với chủ đề

III. Phương pháp xây dựng bố cục tranh:

1. Nghiên cứu đề tài
2. Tìm tư liệu để xây dựng tranh (ký họa, tài liệu liên quan đến đề tài).
3. Làm phác thảo bố cục (đen trắng, màu)
4. Thể hiện bản chính (phóng hình, vẽ màu, hoàn thiện tranh).

IV. Xem băng hình minh họa quy trình thực hiện một bài vẽ tranh theo chủ đề

V. Thực hành : vẽ một bức tranh có chủ đề

(Đề tài do sinh viên tự chọn)

Bài 5. Nặn

I. Những vấn đề chung

1. Khái niệm
2. Ngôn ngữ của điêu khắc (nặn)
3. Nguyên vật liệu và cách sử dụng các dụng cụ nặn

II. Phương pháp nặn

1. Nặn từ nguyên khối
 - Tạo hình kỹ hà khối đất nặn theo tỷ lệ của vật mẫu
 - Phác khối lớn
 - Tạo các khối chi tiết
 - Điều chỉnh tương quan chung
2. Nặn từ các chi tiết ghép lại
 - Quan sát nhận xét đặc điểm, tỷ lệ của khối chung và các khối của từng bộ phận.
 - Tạo hình các khối của từng bộ phận.
 - Ghép các khối bộ phận thành chỉnh thể
 - Điều chỉnh tương quan chung

III. Thực hành:

Nặn trái cây, con vật, đồ vật theo hai phương pháp trên

PHẦN B. KỸ THUẬT LÀM ĐỒ DÙNG DẠY HỌC VÀ ĐỒ CHƠI CHO TRẺ MẦM NON

Bài 6. Những vấn đề chung về đồ dùng dạy học, đồ chơi cho trẻ

I. Đồ dùng dạy học, đồ chơi cho trẻ mầm non

1. Khái niệm
 - a. Đồ dùng dạy học
 - b. Đồ chơi
2. Đặc điểm của đồ dùng dạy học, đồ chơi cho trẻ mầm non
3. Phân loại đồ dùng dạy học, đồ chơi

II. Ý nghĩa của đồ dùng dạy học, đồ chơi đối với trẻ mầm non

III. Các nguyên vật liệu thường làm đồ dùng dạy học, đồ chơi cho trẻ mầm non

1. Nguyên vật liệu từ giấy, bìa cứng
2. Nguyên vật liệu từ khối hộp, vật liệu mở
3. Nguyên vật liệu từ vải

IV. Một số nguyên tắc đồ dùng dạy học, đồ chơi cho trẻ MN

1. Đảm bảo tính giáo dục
 2. Đảm bảo tính khoa học và thực tiễn
 3. Đảm bảo tính địa phương
- Đảm bảo tính an toàn, vệ sinh và tính kinh tế

Bài 7. Đồ chơi hình tượng

I. Đồ chơi hình tượng ở trường mầm non

1. Tác dụng giáo dục của đồ chơi hình tượng
2. Những yêu cầu đối với đồ chơi hình tượng
 - a. Tạo hình từ giấy, bìa cứng...
 - b. Tạo hình từ chai, khối hộp, vật liệu phế thải...

II. Thực hành

1. Chuẩn bị dụng cụ và vật liệu
2. Hướng dẫn cách làm bộ ĐC hình tượng
 - Cắt, gấp các con vật bằng giấy báo, tạp chí...
 - Tạo đồ vật, con vật bằng bìa giấy, khối hộp

Bài 8. Đồ chơi học tập

I. Đồ chơi học tập ở trường mầm non

1. Tác dụng giáo dục của ĐC học tập
2. Những yêu cầu đối với ĐC học tập
 - a. Các mẫu hình trên tranh
 - b. Tranh chủ đề
 - c. Tính sáng tạo của tranh

II. Thực hành

1. Chuẩn bị dụng cụ và vật liệu
2. Hướng dẫn cách làm ĐC học tập
 - 2.1 Tranh so hình
 - 2.2 Đôminô
 - 2.3 Tranh bù thiếu...
 - 2.4 Tranh sáng tạo

Bài 9. Đồ chơi sân khấu – Rối

I. Đồ chơi sân khấu ở trường mầm non

1. Tác dụng giáo dục của ĐC sân khấu
2. Những yêu cầu đối với ĐC sân khấu rối
 - a. Đặc điểm các loại rối
 - b. Tạo hình nhân vật rối

II. Thực hành

1. Chuẩn bị dụng cụ và vật liệu
2. Hướng dẫn cách làm rối

III. Sử dụng con rối

1. Sân khấu hoặc phong màn để diễn rối
2. Thao tác các ngón tay để sử dụng rối

8. Đề cương được biên soạn và cập nhật ngày: Tháng 01/2021

9. Đề cương được thẩm định và thông qua ngày: Tháng 02/2021

TRƯỞNG KHOA

(Ký và ghi rõ họ tên)

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

(Ký và ghi rõ họ tên)